

Số: 141/2022/QĐST-HNGĐ

TP. T, ngày 23 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 225/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn M, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số 19/9 Q, khóm M, phường N, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Giang Thị P, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Số 28/28, khóm A, phường B, thành phố T, Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn M với bà Giang Thị P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1) Về hôn nhân: Ông Nguyễn M và bà Giang Thị P thống nhất thuận tình ly hôn.

2) Về con chung: Ông Nguyễn M và bà Giang Thị P thỏa thuận thống nhất giao con chung tên Nguyễn Giang H, sinh ngày 18/01/2020 cho bà Giang Thị P tiếp tục nuôi dưỡng. Ông Nguyễn M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Nguyễn Giang H, sinh ngày 18/01/2020 mỗi tháng là 1.500.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 23/9/2022.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3) Về tài sản chung: Ông Nguyễn M và bà Giang Thị P khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4) Về nợ chung: Ông Nguyễn M và bà Giang Thị P khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5) Về án phí:

- Án phí cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn M phải chịu 150.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Ông Nguyễn M phải chịu 75.000 đồng, bà Giang Thị P phải chịu 75.000 đồng nhưng ông Nguyễn M tự nguyện nộp thay cho bà Giang Thị P nên ông Nguyễn M phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0011825, ngày 15/9/2022 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T thu, ông Nguyễn M được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn dư theo biên lai thu tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Bích Lộc